TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NGHĨA LỘ** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21**/2023/HS-ST
Ngày 14 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NGHĨA LỘ, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Văn Tý

2. Ông Hoàng Văn Vĩnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ *tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Cường Quyền - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 202, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 07/2023/HSST ngày 16 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:15/2023/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Lê Thị Ngọc B, sinh ngày 13/02/1982. Tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Tổ A, phường C, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn N (đã chết) và bà Phạm Thị Đ; chưa có chồng con; Tiền án, tiền sự: Không

Về nhân thân:

+ Ngày 27/11/2012 bị Công an phường C, thị xã N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 07/12/2012 chấp hành xong.

+ Ngày 06/02/2018 bị Công an thị xã N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 07/02/2018 chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2022 "Có mặt".

2. Đỗ Thị Vân A, sinh ngày 27/9/1992. Tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Thôn A, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con

ông Đỗ Xuân H và bà Phạm Thị T; có chồng là Trần Văn H, sinh năm 1982 và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2022 "Có mặt".

3. Nguyễn Thị N, sinh ngày 05/12/1967. Tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi thường trú: Thôn T, xã L, huyện T, tỉnh Hải Dương; Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Tổ B, phường C, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị D; có chồng là Vũ Xuân B và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 02/5/2013 bị Công an thị xã N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng, đã chấp hành xong cùng ngày.

+ Ngày 09/01/2015 bị Công an phường C, thị xã N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 16/01/2015 chấp hành xong.

+ Ngày 07/02/2018 bị Công an phường C, thị xã N xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, phạt tiền 1.500.000 đồng. Ngày 12/02/2018 chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2022 "Có mặt".

4. Đoàn Thị P. Sinh ngày 26/9/1992.Tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; nơi thường trú: Tổ 5, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn L và bà Mai Thị N; có chồng là Nguyễn Tiến D và có 01 con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2022 "Có mặt".

5. Chu Văn Long, sinh ngày 19/7/1970. Tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn 1, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn:12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn C và bà Bùi Thị T; có vợ là Nguyễn Thị S, sinh năm 1975 và có 02 con.

Tiền án: Bản án số 12/2022/HS-ST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập 1.000.000 đồng/tháng x 12 tháng (mười hai triệu đồng) về tội "Đánh bạc".

Tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 12/6/2014 bị Phòng CSĐTTP về TTXH Công an tỉnh Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: Dùng nhà của mình để chứa bạc, phạt tiền 15.000.000 đồng, đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2022 "Có mặt".

6. Chu Thị Thanh Huyền, sinh ngày 04/10/1987. Tại Hà Nội; nơi ĐKHKTT: Phường C, quận B, thành phố Hà Nội; Nơi tạm trú và chỗ ở hiện nay: Tổ 7, phường

T, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Hữu T và bà Đỗ Thị B; có chồng là Nguyễn Duy L và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2022 "Có mặt".

7. Hoàng Văn C, sinh ngày 26/6/1973. Tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản S, xã N thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn N và bà Hoàng Thị M; có vợ là Lường Thị T và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2022 "Có mặt".

8. Hoàng Thị Ch, sinh ngày 01/9/1980. Tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản P, xã N, thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C và bà Hà Thị G; có chồng là Điêu Văn Q và có 02 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2022 "Có mặt".

9. Lò Thị X, sinh ngày 02/02/1990. Tại thị xã N, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Bản S, xã N, thị xã N, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn H và bà Lường Thị T; có chồng là Lường Văn S và có 03 con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 24/10/2022 "Có mặt".

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

+ Ngô Đức T sinh năm 1983; trú tại: Tổ 8, phường P thị xã N, tỉnh Yên Bái "Vắng mặt".

+ Nguyễn Tiến C, sinh năm 1975; trú tại: Tổ 7, phường T, thị xã N, tỉnh Yên Bái "Vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 16/10/2022, tại tổ dân phố số 7, phường P, thị xã N, tỉnh Yên Bái, tổ công tác Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội, Công an tỉnh Yên Bái phát hiện Ngô Đức T sinh năm 1983, trú tại tổ 8, phường P, thị xã N và Nguyễn Tiến C sinh năm 1975, trú tại tổ 7, phường T, thị xã Nghĩa Lộ đang có hành vi cộng số lô, số đề. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ của Ngô Đức T 01 tờ giấy trên một mặt có nhiều ký tự chữ và số (gọi là cáp số lô, số đề) và 01 điện thoại di động màu đen nhãn hiệu Nokia 105 loại bàn phím bấm; thu giữ của Nguyễn Tiến C 01 tờ giấy trên một mặt có nhiều ký tự chữ và số (gọi là cáp số lô, số đề).

Ngô Đức T khai nhận khoảng 17 giờ ngày 16/10/2022 mua số lô, số đề của Lê Thị Ngọc B, sinh năm 1982, trú tại tổ A, phường C, thị xã N với số tiền là 4.526.000 đồng; Nguyễn Tiến C khai nhận khoảng hơn 17 giờ ngày 16/10/2022 mua số lô, số đề của Chu Văn L, sinh năm 1970, trú tại thôn 1, xã N, thị xã N, với số tiền là 3.300.000 đồng.

Hồi 21 giờ cùng ngày 16/10/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật đối với Lê Thị Ngọc B, đã tạm giữ: 01 điện thoại di động màu trắng nhãn hiệu Iphone 5; 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Iphone 12 Promax; 05 tờ giấy hình chữ nhật kích thước 7 x 12 cm (gọi là cáp số lô, số đề); 01 bút bi mực nước màu đen và số tiền 45.000.000 đồng.

Hồi 23 giờ ngày 16/10/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật đối với Chu Văn L, đã tạm giữ 01 điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu OPPO A55; 13 mảnh giấy trên mỗi mảnh đều có các ký tự chữ và số (gọi là cáp số lô, số đề).

Lê Thị Ngọc B khai nhận bán số lô, số đề cho những người ở thị xã N gồm: Hoàng Thị C sinh năm 1980, trú tại bản P, xã N; Hoàng Văn C, sinh năm 1973, trú tại bản S, xã N; Lò Thị X sinh năm 1990, trú tại bản S; Chu Thị Thanh H sinh năm 1987, trú tại phường T; Nguyễn Thị N, sinh năm 1967, trú tại tổ 6 phường C; Đoàn Thị P, sinh năm 1992, trú tại tổ 5, phường T và mua số lô, số đề của Đỗ Thị Vân A, sinh năm 1992, trú tại thôn 5, xã N, thị xã N.

Chu Văn L khai nhận: Khoảng 18 giờ ngày 16/10/2022 sau khi bán các số lô, số đề cho khách thì tổng hợp toàn bộ các số lô, số đề ghi được cho khách vào một tờ giấy và chuyển cho Đỗ Thị Vân A

Hồi 15 giờ 15 ngày 17/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở, đồ vật đối với Đỗ Thị Vân A, không tạm giữ đồ vật tài sản gì.

Lời khai của Hoàng Thị Ch, Hoàng Văn C, Lò Thị X, Chu Thị Thanh H và Nguyễn Thị N phù hợp với lời khai của Lê Thị Ngọc B.

Ngày 20/10/2022, Đỗ Thị Vân A ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và khai nhận hành vi vi phạm của mình, lời khai của Vân A phù hợp với lời khai của Lê Thị Ngọc B và Chu Văn L.

Ngày 21/10/2022, Đoàn Thị P ra đầu thú tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Yên Bái và khai nhận hành vi vi phạm của mình, lời khai của P phù hợp với lời khai của Lê Thị Ngọc B.

Về vật chứng, tài sản tạm giữ gồm:

- Thu giữ của Lê Thị Ngọc B số tiền 45.000.000 đồng, 01 bút bi mực nước màu đen; 05 tờ giấy hình chữ nhật kích thước 7 x 12 cm (gọi là cáp số lô, số đề), 01 điện thoại di động màu trắng, nhãn hiệu Iphone 5 và 01 điện thoại di động màu xanh, nhãn hiệu Iphone 12 Promax; Chu Văn L 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55và 13 tờ giấy kích thước 7 x 10cm (gọi là cáp số lô, số đề); Hoàng Thị Ch 01

điện thoại di động, nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A038; Hoàng Văn C 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO A15; Chu Thị Thanh H 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 12 Pro; Nguyễn Thị N 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 6s Plus; Lò Thị X 01 điện thoại di động, nhãn hiệu IPHONE 6s; Ngô Đức T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, 01 tờ giấy hình chữ nhật (gọi là cáp số lô, số đề); Nguyễn Tiến C 01 tờ giấy hình chữ nhật (gọi là cáp số lô, số đề).

+ Đối với 20 tờ cáp ghi số lô, số đề bị thu giữ đã được chuyển thành tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định được:

Lê Thị Ngọc B làm đại lý xổ số của Công ty trách nhiệm hữu hạn nhà nước một thành viên xổ số kiến thiết Yên Bái. Thời gian trước ngày 16/10/2022, B đã nảy sinh ý định nhận các số lô, số đề để tự trả thưởng kiếm lợi nhuận. Lê Thị Ngọc B đã gặp Hoàng Thị Ch, Hoàng Văn C, Lò Thị X, Nguyễn Thị N, Đoàn Thị P để rủ rê những người này làm thư ký bán số lô, số đề cho B. B đã thống nhất với từng người sau khi bán số lô, số đề cho khách sẽ tổng hợp lại và chuyển bảng số lô, số đề cho Bđể hưởng lợi. Cụ thể như sau:

- Số đề là một số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99, nếu trùng khớp hai số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó sẽ tính trúng thưởng.

- Số đề 3 chữ số (ba càng) là một số tự nhiên bất kỳ từ 000 đến 999, nếu trùng khớp ba số cuối của giải đặc biệt xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó sẽ tính trúng thưởng.

- Số lô thường là một số tự nhiên bất kỳ từ 00 đến 99, nếu trùng khớp hai số cuối của một hoặc tất cả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó sẽ tính trúng thưởng.

- Số lô xiên: gồm xiên 2, xiên 3 và xiên 4 cách tính giống lô thường nhưng gồm hai cặp số, ba cặp số hoặc bốn cặp số, nếu trùng khớp đủ hai số, ba số hoặc bốn số cuối của tất cả các giải xổ số kiến thiết miền Bắc ngày hôm đó sẽ tính trúng thưởng.

- Số đề Bích sẽ trả lại cho các thư ký 27% tổng số tiền bán được và nếu trúng thưởng sẽ trả gấp 70 lần số tiền mua số đề;

- Số lô các thư ký bán cho khách với giá 23.000 đồng. B mua lại của các thư ký với giá 22.000 đồng/01 điểm lô và nếu trúng thưởng sẽ trả 80.000 đồng/01 điểm lô;

- Số đề 3 chữ số và lô xiên sẽ trả cho các thư ký 20% tổng số tiền bán được, nếu trúng thưởng số đề 3 số sẽ trả gấp 400 lần số tiền mua, lô xiên 2 trả gấp 10 lần, xiên 3 trả gấp 40 lần và xiên 4 trả gấp 80 lần số tiền mua.

Đến khoảng 18 giờ, B sẽ nhận bảng của các thư ký qua phần mềm tin nhắn mạng xã hội zalo. Đến ngày hôm sau B sẽ đến trực tiếp thanh toán tiền với các thư ký.

Đến ngày 16/10/2022, B bắt đầu rủ rê khách đến ghi xổ số, mua số lô, số đề và nhận bảng lô, đề của những người trên như sau:

Đối với các thư ký gồm:

- Đối với Hoàng Thị Ch: Ngày 16/10/2022, Ch đã bán số lô, số đề cho khách và tổng hợp, chuyển lại số lô, số đề đã bán cho Lê Thị Ngọc B qua phần mềm tin nhắn zalo để hưởng lợi cụ thể như sau:

+ Số tiền đề hai số bán cho khách là: 838.000 đồng. Theo thỏa thuận Ch phải chuyển cho B số tiền 612.000 đồng, được hưởng lợi là: 226.000 đồng.

+ Số tiền lô bán cho khách là; 101 điểm x 23.000 đồng = 2.323.000 đồng. Theo thỏa thuận Ch phải chuyển cho B số tiền 2.222.000 đồng, được hưởng lợi 101.000 đồng.

+ Số tiền lô xiên bán cho khách là 300.000 đồng. Theo thỏa thuận Ch phải chuyển cho B số tiền 240.000 đồng, được hưởng lợi là: 60.000 đồng.

* Tổng số tiền Ch đã bán số lô, số đề ngày 16/10/2022 là: 3.461.000 đồng. Phải chuyển cho B là 3.074.000 đồng và được hưởng lợi là 387.000 đồng.

+ Căn cứ kết quả xổ số miền bắc ngày 16/10/2022 trong bảng lô, đề của Ch trúng thưởng số lô: 31 điểm x 80.000 đồng = 2.480.000 đồng. (Số đề và lô xiên không trúng thưởng)

Như vậy tổng số tiền đánh bạc của Ch là 5.941.000 đồng. B sẽ được hưởng lợi số tiền: 594.000 đồng.

- Đối với Hoàng Văn C: Ngày 16/10/2022, sau khi bán số lô, số đề cho khách C đã tổng hợp để chuyển lại cho B qua phần mềm zalo để hưởng lợi cụ thể như sau:

+ Số tiền đề hai số bán cho khách là: 870.000 đồng. Theo thỏa thuận C phải chuyển cho B số tiền 634.000 đồng, được hưởng lợi 236.000 đồng.

+ Số tiền lô bán cho khách là; 260 điểm x 23.000 đồng = 5.980.000 đồng. Theo thỏa thuận C phải chuyển cho B số tiền 5.720.000 đồng, được hưởng lợi 260.000 đồng.

+ Số tiền lô xiên và số đề ba số bán cho khách là 160.000 đồng. Theo thỏa thuận C phải chuyển cho B số tiền 128.000 đồng, được hưởng lợi 32.000 đồng.

* Tổng số tiền C đã bán số lô, số đề ngày 16/10/2022 là: 7.010.000 đồng. Phải chuyển cho B là 6.484.000 đồng và được hưởng lợi là 526.000 đồng.

+ Căn cứ kết quả xổ số miền bắc ngày 16/10/2022 trong bảng lô, đề của C trúng thưởng số lô: 70 điểm x 80.000 đồng = 5.600.000 đồng. (Số đề và lô xiên không trúng)

Như vậy tổng số tiền đánh bạc của C là 12.610.000 đồng. B sẽ được hưởng lợi số tiền 884.000 đồng.

- Đối với Lò Thị X: Ngày 16/10/2022, sau khi bán số lô, số đề cho khách X đã tổng hợp, chuyển lại bảng lô, đề cho B qua phần mềm zalo để hưởng lợi cụ thể như sau:

+ Số tiền đề hai số bán cho khách là 2.122.000 đồng. Theo thỏa thuận X phải chuyển cho B số tiền 1.550.000 đồng, được hưởng lợi 572.000 đồng.

+ Số tiền lô bán cho khách là; 92 điểm x 23.000 đồng = 2.116.000 đồng. Theo thỏa thuận X phải chuyển cho B số tiền 2.024.000 đồng, được hưởng lợi 92.000 đồng.

+ Số tiền lô xiên bán cho khách là 150.000 đồng. Theo thỏa thuận X phải chuyển cho B số tiền 120.000 đồng, được hưởng lợi 30.000 đồng.

* Tổng số tiền X đã bán số lô, số đề ngày 16/10/2022 là 4.388.000 đồng. Phải chuyển cho B 3.694.000 đồng và được hưởng lợi 694.000 đồng.

+ Căn cứ kết quả xổ số miền bắc ngày 16/10/2022 trong bảng lô, đề của X trúng thưởng số đề 2.000 đồng x 70 = 140.000 đồng và số lô 19 điểm x 80.000 đồng = 1.760.000 đồng. Tổng số tiền trúng thưởng là 1.900.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc của X là 6.288.000 đồng. B sẽ được hưởng lợi số tiền: 1.794.000 đồng

- Đối với Nguyễn Thị N: Ngày 16/10/2022, sau khi bán số lô, số đề cho khách N đã tổng hợp, chuyển lại bảng số lô, số đề cho Lê Thị Ngọc B qua phần mềm zalo để hưởng lợi cụ thể như sau:

+ Số tiền đề hai số bán cho khách là: 6.460.000 đồng. Theo thỏa thuận N phải chuyển cho B số tiền 4.716.000 đồng, được hưởng lợi là: 1.744.000 đồng.

+ Số tiền lô bán cho khách là; 270 điểm x 23.000 đồng = 6.210.000 đồng. Theo thỏa thuận N phải chuyển cho B số tiền 5.940.000 đồng, được hưởng lợi 270.000 đồng.

+ Số tiền số đề ba số bán cho khách là 310.000 đồng. Theo thỏa thuận N phải chuyển cho B số tiền 248.000 đồng, được hưởng lợi 62.000 đồng.

* Tổng số tiền N đã bán số lô, số đề ngày 16/10/2022 là 12.980.000 đồng. N chuyển cho Blà 10.904.000 đồng và được hưởng lợi 2.076.000 đồng.

+ Căn cứ kết quả xổ số miền bắc ngày 16/10/2022 trong bảng đề của N trúng thưởng số đề 100.000 đồng x 70 = 7.000.000 đồng và số lô 140 điểm x 80.000 đồng = 11.200.000 đồng. Tổng tiền trúng thưởng là: 18.200.000 đồng.

Như vậy, tổng số tiền đánh bạc của N là 31.180.000 đồng. B sẽ không được hưởng lợi từ bảng của N mà B phải bù lỗ số tiền: 7.290.000 đồng để trả thưởng cho người chơi trúng thưởng.

- Đối với Đoàn Thị P:

Ngày 16/10/2022, sau khi bán số lô, số đề cho khách, P đã tổng hợp chuyển lại số lô, số đề đã bán cho Lê Thị Ngọc B qua phần mềm zalo để hưởng lợi cụ thể như sau:

+ Số tiền đề hai số bán cho khách là 1.940.000 đồng. Theo thỏa thuận P phải chuyển cho B số tiền 1.417.000 đồng, được hưởng lợi 523.000 đồng.

+ Số tiền lô bán cho khách là; 525 điểm x 23.000 đồng = 12.075.000 đồng. Theo thỏa thuận P phải chuyển cho B số tiền 11.550.000 đồng, được hưởng lợi 525.000 đồng.

+ Số tiền đề ba số bán cho khách là 100.000 đồng. Theo thỏa thuận P phải chuyển cho B số tiền 80.000 đồng, được hưởng lợi 20.000 đồng.

* Tổng số tiền P đã bán số lô, số đề ngày 16/10/2022 là 14.115.000 đồng. Phải chuyển cho B là 13.047.000 đồng và được hưởng lợi là 1.068.000 đồng.

+ Căn cứ kết quả xổ số miền bắc ngày 16/10/2022 trong bảng lô, đề của P trúng thưởng số đề 10.000 đồng x 70 = 700.000 đồng và số lô 180 điểm x 80.000 đồng = 14.400.000 đồng. Tổng tiền trúng thưởng là 15.100.000 đồng.

Như vậy tổng số tiền đánh bạc của P là 29.215.000 đồng. Bích sẽ không được hưởng lợi từ bảng của P mà B phải bù lỗ số tiền: 1.353.000 đồng để trả thưởng cho người chơi trúng thưởng.

Tất cả các thư ký nêu trên đã bán số lô, số đề cho nhiều khách qua đường nhưng không nhớ là những ai, bao nhiêu người.

Đối với khách đến chơi trực tiếp với Lê Thị Ngọc B.

- Đối với Ngô Đức T:

+ Số tiền mua số đề là 156.000 đồng, nhưng thực tế T chỉ trả cho B số tiền là 130.000 đồng vì B chiết khấu 20% cho T.

+ Số tiền mua số lô: 190 điểm x 23.000 đồng = 4.370.000 đồng

* Tổng tiền Tuấn mua số lô, số đề là 4.526.000 đồng, nhưng thực tế T mới trả cho B số tiền 4.500.000 đồng.

Căn cứ kết quả xổ số miền bắc ngày 16/10/2022 T trúng thưởng số lô 40 điểm x 80.000 đồng = 3.200.000 đồng.

Tổng số tiền cả mua số lô, số đề và trúng thưởng của T là: 7.726.000 đồng. Số tiền B hưởng lợi từ việc bán số lô, số đề cho T là: 1.300.000 đồng

- Đối với Chu Thị Thanh H:

+ Số tiền mua số đề là 1.780.000 đồng.

+ Số tiền mua số lô: 520 điểm x 22.500 đồng = 11.700.000 đồng

* Tổng tiền H mua số lô, số đề là 13.480.000 đồng.

Căn cứ kết quả xổ số miền bắc ngày 16/10/2022 H trúng thưởng số lô 180 điểm x 80.000 đồng = 14.400.000 đồng.

Tổng số tiền cả mua số lô, số đề và trúng thưởng của H là: 27.880.000 đồng. B sẽ không được hưởng lợi từ việc bán số lô, số đề cho H mà phải bù số tiền 920.000 đồng để trả cho H. (H mua số lô, đề của B nhưng chưa chuyển tiền)

Ngoài ra còn một số người B không biết tên tuổi và địa chỉ đến mua số lô, số đề của B với số tiền 1.907.000 đồng, những người này không trúng lô, đề.

Tổng số tiền B tổ chức đánh bạc ngày 16/12/2022 là 122.747.000 đồng. Bị cáo không được hưởng lợi từ việc tổ chức đánh bạc mà thua số tiền 4.991.000 đồng. Số tiền thực tế B đã nhận được số tiền 4.500.000 đồng của T và 1.907.000 đồng của một số người không quen biết, còn những thư kí N, P, X, Ch, C và H mới chỉ chuyển bảng lô, đề chưa thanh toán tiền với B.

Do trước ngày 16/12/2022, Đỗ Thị Vân A biết Lê Thị Ngọc B và Chu Văn L là đại lý cho công ty xổ số nên VA đã rủ rê B và L chuyển bảng số lô, số đề cho VA trả thưởng và thỏa thuận sẽ trích lại % cho B và L như sau:

Căn cứ vào kết quả xổ số miền bắc mở thưởng hàng ngày để trả thưởng. Đối với đề: Số trúng thưởng trùng khớp với 2 số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ trúng 1 ăn

70 lần, chiết khấu 27 % số tiền đánh, Đối với số ba càng (số đề 3 số): số trúng thưởng trùng khớp với 3 số cuối của giải đặc biệt, tỷ lệ trúng 1 ăn 400 lần, chiết khấu 27 % số tiền đánh; Đối với lô: số lô được so với tất cả các giải, số trúng thưởng trùng khớp với 2 số cuối của các giải thưởng, tỷ lệ 1 điểm trúng 80.000 đồng, 1 điểm lô V sẽ nhận là 21.800 đồng.

- Đối với Lê Thị Ngọc B

Ngày 16/10/2022 sau khi bán số lô, số đề cho những người ở trên và nhận bảng lô, đề của các thư ký thì Bích tổng hợp lại và chuyển một phần số lô, số đề cho V cụ thể:

+Số tiền lô 320 điểm x 22.500 đồng + 140 điểm x 23.000 đồng = 10.420.000 đồng (trong đó có 320 điểm lô ghi cho H với giá 22.500 đồng còn lại 140 điểm lô ghi 23.000 đồng)

+ Số tiền đề là 3.710.000 đồng.

Tổng bảng số lô, số đề B chuyển cho VA là 14.130.000 đồng. Do đã thống nhất từ trước sau khi trích phần trăm B phải chuyển cho V số tiền: lô là 460 điểm x 21.800 đồng = 10.028.000 đồng, số tiền đề là 3.710.000 đồng x 73% = 2.708.300 đồng. Tổng số tiền thực tế B phải chuyển cho VA là 12.736.000 đồng.

So với kết quả xổ số miền bắc ngày 16/10/2022 thì bảng lô, đề B chuyển cho VA trúng thưởng số đề 46 với số tiền 20.000 tương ứng với số tiền 1.400.000 đồng; số lô trúng 140 điểm x 80.000 đồng = 11.200.000 đồng. Tổng số tiền trúng thưởng là 12.600.000 đồng.

Tổng số tiền theo bảng B chuyển cho VA là 26.730.000 đồng (gồm cả tiền trên bảng B chuyển và trúng thưởng). VA sẽ được hưởng lợi số tiền: 136.000 đồng.

Theo thỏa thuận B sẽ hưởng lợi từ việc chuyển bảng lô, đề cho V so với việc bán số lô, số đề là 320 điểm lô x 700 đồng + 140 điểm lô x 1.200 đồng = 392.000 đồng. Do đó trong ngày 16/10/2022 Lê Thị Ngọc B không được hưởng lợi từ việc tổ chức đánh bạc mà thua số tiền là 4.599.000 đồng để trả thưởng cho người chơi trúng thưởng. Bích mới chỉ chuyển bảng lô, đề chưa thanh toán tiền với V.

- Đối với Chu Văn L: Ngày 16/10/2022, sau khi bán số lô, số đề cho khách Long đã tổng hợp, chuyển lại bảng cho Đỗ Thị Vân A để hưởng lợi. Long đã bán số lô, số đề cho khách và chuyển cho VA cụ thể như sau:

+ Số tiền bán số lô 170 điểm x 23.000 đồng = 3.910.000 đồng,

+ Số tiền bán số đề là 3.635.000 đồng.

+ Số tiền bán số đề ba số (ba càng) là: 110.000 đồng.

Tổng bảng số lô, số đề L chuyển cho VA là 7.655.000 đồng. Do đã thống nhất từ trước sau khi trích phần trăm L phải chuyển cho VA số tiền là 6.440.000 đồng. Theo thỏa thuận L sẽ hưởng lợi từ việc chuyển bảng lô đề cho VA với số tiền 1.215.000 đồng.

So với kết quả xổ số miền bắc ngày 16/10/2022 thì bảng lô, đề L chuyển cho VA trúng thưởng số đề 46 với 10.000 đồng tương ứng với số tiền 700.000 đồng; số

lô trúng 25 điểm x 80.000 đồng = 2.000.000 đồng. Tổng số tiền trúng thưởng là 2.700.000 đồng.

Tổng số tiền đánh bạc của L ngày 16/10/2022 là 10.355.000 đồng. VA sẽ được hưởng lợi số tiền 3.740.000 đồng. L mới chỉ chuyển bảng lô, đề chưa thanh toán tiền với VA.

Do đó tổng số tiền Đỗ Thị Vân A tổ chức đánh bạc ngày 16/10/2022 là 37.085.000 đồng (gồm: 26.730.000 đồng (của B) + 10.355.000 đồng (của L)). Tổng số tiền hưởng lợi của VA là 3.876.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số 575/KL-KTHS ngày 31/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận: Toàn bộ số tiền 45.000.000 đồng gửi giám định đều là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số 07/CT-VKS-NL ngày 15/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã truy tố:

Các bị cáo Lê Thị Ngọc B, Đỗ Thị Vân A, Nguyễn Thị N và Đoàn Thị P về tội "Tổ chức đánh bạc" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Chu Văn L, Chu Thị Thanh H, Hoàng Văn C, Hoàng Thị Ch và Lò Thị X phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Chu Văn L có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tất cả các bị cáo đều "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các bị cáo Lò Văn C, Lò Thị X, Hoàng Thị Ch và Chu Thị Thanh H "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của bộ luật hình sự; bị cáo Đỗ Thị Vân A, Đoàn Thị P " Đầu thú" theo khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự".

Tại phiên tòa,

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, bổ sung một phần Quyết định truy tố về tình tiết giảm nhẹ đối với các bị cáo: Lê Thị Ngọc B, sổ sung các tình tiết "Người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm" và "có mẹ là người có công với nước (được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất) theo điểm t khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; Bị cáo Nguyễn Thị N, bổ sung các tình tiết "Người phạm tội ăn năn, hối cải" (tự nguyện giao nộp số tiền thu lợi bất chính là 12.980.000 đồng) và "Có cha, mẹ là người có công với nước (được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng Ba, huy chương kháng chiến hạng Nhất) theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Và đề nghị:

- Về tội danh:Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Ngọc B, Đỗ Thị Vân A, Nguyễn Thị N và Đoàn Thị Phượng phạm tội "Tổ chức đánh bạc" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Chu Văn L, Chu Thị Thanh H, Hoàng Văn C, Hoàng Thị Ch và Lò Thị X phạm tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

- Về hình phạt:

* Đối với tội Tổ chức Đánh Bạc:

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Lê Thị Ngọc B số tiền từ 90 triệu đến 100.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Đỗ Thị Vân A số tiền từ 60 đến 70.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị N số tiền từ 50 đến 60.000.000 đồng.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Đoàn Thị P số tiền từ 50 đến 60.000.000 đồng.

* Đối với tội đánh bạc:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn L 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 36, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của Bản án số 12/2022/HSST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thu nhập 1.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 12.000.000 đồng. Tính đến ngày xét xử (14/4/2023) bị cáo đã chấp hành xong việc khấu trừ thu nhập; hình phạt cải tạo không giam giữ đã chấp hành được 11 tháng 15 ngày, nên còn phải chấp hành 15 ngày: 3 = 5 ngày tù. Hình phạt chung cho cả hai bản án là **06** tháng **05** ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

+ Phạt tiền bị cáo Hoàng Thị Ch số tiền từ 20 đến 25 triệu đồng;

+ Phạt tiền bị cáo Hoàng Văn C số tiền từ 20 đến 30 triệu đồng;

+ Phạt tiền bị cáo Lò Thị X số tiền từ 20 đến 25 triệu đồng;

+ Phạt tiền bị cáo Chu Thị Thanh H số tiền từ 30 đến 40 triệu đồng;

- Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

+ Đối với 20 tờ cáp đề đã được chuyển thành tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên không đề cập xử lý;

Áp dụng các điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bút bi mực nước màu đen; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong;

+ Tịch thu của các bị cáo Lê Thị Ngọc B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng; Chu Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55; Chu Thị Thanh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro; Hoàng Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; Hoàng Thị Ch 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A038; Nguyễn Thị N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng; Lò Thị X 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng hồng; Ngô Đức T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen để nộp ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu của các bị cáo khoản tiền thu lợi bất chính do phạm tội mà có, gồm: Lê Thị Ngọc B 6.407.000 đồng; Đoàn Thị P 14.115.000 đồng, Nguyễn Thị N 12.980.000 đồng (xác nhận đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0000171 ngày 30/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã N); Chu Văn L 7.655.000 đồng; Hoàng Thị Ch 3.461.000 đồng; Lò Thị X 4.388.000 đồng; Hoàng Văn C 7.010.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

+ Trả lại cho Lê Thị Ngọc B số tiền 38.593.000đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

* Các bị cáo không tranh luận gì với Kiểm sát viên, nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦATÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Thể hiện, Ngày 16/10/2022 Lê Thị Ngọc B rủ rê nhiều người tham gia đánh bạc bằng hình thức mua bán số lô, số đề. B rủ Hoàng Thị Ch, Hoàng Văn C, Lò Thị X, Nguyễn Thị N và Đoàn Thị P làm thư ký ghi số lô đề và chuyển bảng số lô, số đề cho B để hưởng tiền phần trăm (hoa hồng). Người mua trực tiếp số lô, đề của B là Chu Thị Thanh H, Ngô Đức T và một số người khác B không quen biết. Hành vi của B và những người chơi bị phát hiện sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, vì vậy so với kết quả trúng thưởng thì tổng số tiền dùng đánh bạc của B là: 122.747.000 đồng. Trong đó: Giữa B và Ch là 5.941.000 đồng; B và C là 12.610.000 đồng; B và X là 6.288.000 đồng; B và N là 31.180.000 đồng; B và P là 29.215.000 đồng; B và H là 27.880.000 đồng; B và T là 7.726.000 đồng; giữa B và một số người không quen biết là 1.907.000 đồng. B không được hưởng lợi từ việc tổ chức đánh bạc mà thua số tiền 4.991.000 đồng. Số tiền thực tế B đã nhận được số

tiền 4.500.000 đồng của T và 1.907.000 đồng của một số người không quen biết, còn những thư kí và H mới chỉ chuyển bảng lô, đề nhưng chưa chuyển tiền cho B. Ngoài ra, cùng ngày 16/10/2022 Bích còn làm thư ký chuyển bảng số lô, số đề cho Đỗ Thị Vân A để hưởng tiền phần trăm hoa hồng.

Đỗ Thị Vân A có hành vi rủ rê Lê Thị Ngọc B, Chu Văn L làm thư ký ghi số lô đề và chuyển bảng số lô, số đề cho VA để hưởng tiền phần trăm hoa hồng. Ngày 16/10/2022, hành vi của VA bị phát hiện sau khi có kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, vì vậy so với kết quả trúng thưởng thì tổng số tiền dùng đánh bạc của VA là: 37.085.000 đồng. Trong đó: Giữa VA và B là 26.730.000 đồng; giữa VA và L là 10.355.000 đồng. B được hưởng tiền hoa hồng do làm thư ký là 392.000 đồng, VA được được hưởng lợi là 3.876.000 đồng. Các thư kí là B, L mới chỉ chuyển bảng số lô, số đề nhưng chưa chuyển tiền cho VA.

Đối với Lê Thị Ngọc B và Đỗ Thị Vân A, Nguyễn Thị N, Đoàn Thị P, xác định số tiền đánh bạc của B là 122.747.000 đồng, của V là 37.085.000 đồng; của N là 31.180.000 đồng; của P là 29.215.000 đồng. Do tổng số tiền dùng đánh bạc trong 01 lần trị giá 20.000.000 đồng trở lên, vì vậy hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Tổ chức đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Đối với Hoàng Thị Ch, Hoàng Văn C, Lò Thị X và Chu Văn L là những thư ký trực tiếp ghi số lô, số đề cho người chơi rồi chuyển bảng cho B và VA. Do tổng số tiền dùng đánh bạc trong 01 lần Ch, C, X và L là trên 5.000.000 đồng. Vì vậy hành vi của Hoàng Thị Ch, Hoàng Văn C, Lò Thị X và Chu Văn L đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Chu Thị Thanh H trực tiếp mua số lô, số đề với Lê Thị Ngọc B với tổng số tiền dùng đánh bạc là 27.880.000 đồng, hành vi này của H đã phạm vào tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo đều là những người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc Tổ chức đánh bạc; Đánh bạc là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi trên đây của các bị cáo đã xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Từ đó đã có đủ căn cứ khẳng định các bị cáo Lê Thị Ngọc B, Đỗ Thị Vân A, Nguyễn Thị N và Đoàn Thị P phạm tội "Tổ chức Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 của Bộ luật hình sự.

Các bị cáo Chu Văn L, Lò Thị X, Hoàng Văn C, Hoàng Thị Ch và Chu Thị Thanh H phạm tội "Đánh bạc" tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:*

+ Bị cáo Chu Văn L "Tái phạm" theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự;

+ Các bị cáo Lê Thị Ngọc B và Đỗ Thị Vân A, Đoàn Thị H, Nguyễn Thị N, Lò Thị X, Hoàng Văn C, Hoàng Thị Ch và Chu Thị Thanh H không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

+ Tất cả các bị cáo đều "Thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

+ Các bị cáo Lò Thị X, Hoàng Văn C, Hoàng Thị Ch và Chu Thị Thanh H "phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự

+ Bị cáo Lê Thị Ngọc B, trong thời gian bị khởi tố, truy tố đã phát hiện và cung cấp cho cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải thông tin về người đang truy tìm để Công an huyện Mù Cang Chải bắt tạm giam để phục vụ công tác điều tra (bị can Lý Nhà M) là tình tiết giảm nhẹ "người phạm tội tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm" quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

+ Các bị cáo Đỗ Thị Vân A, Đoàn Thị P có thêm tình tiết "đầu thú" theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự;

+ Bị cáo Nguyễn Thị N trong quá trình chuẩn bị xét xử đã tự nguyện xin nộp lại số tiền thu lợi bất chính là 12.980.000 đồng (Biên lai thu tiền số AA/2022/0000171 ngày 30/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ) là tình tiết "ăn năn, hối cải" theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

+ Các bị cáo Lê Thị Ngọc B, Nguyễn Thị N có thêm tình tiết "Có cha, mẹ là người có công với nước" (được tặng thưởng Huân, Huy chương kháng chiến) quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Như vậy, xét về cá thể hóa trách nhiệm hình sự trong đồng phạm, tội phạm thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, Lê Thị Ngọc B và Đỗ Thị Vân A là những người khởi xướng, tổ chức đánh bạc trái phép bằng hình thức mua bán số lô, số đề. B và VA đều là "Chủ lô đề", trong đó Bích rủ được nhiều người tham gia đánh bạc và có số tiền dùng đánh bạc lớn hơn VA. Nguyễn Thị N và Đoàn Thị P là những người đồng phạm với vai trò giúp sức cho Lê Thị Ngọc B.

Đối với tội Đánh bạc: Bị cáo Hoàng Văn C, Lò Thị X và Hoàng Thị Ch và Chu Thị Thanh H sẽ phải chịu mức hình phạt từ cao đến thấp tương ứng với số tiền mà mỗi bị cáo đánh bạc;

Bị cáo Chu Văn L đang phải chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ của một bản án trước đó nên việc xử lý về hành vi Đánh bạc đối với L cũng cần có mức hình phạt thỏa đáng.

[5] Về nhân thân: Phần lớn các bị cáo đều không có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo Chu Văn L đã bị kết án về tội Đánh bạc nhưng lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc trong thời gian đang chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ. Cho thấy, bị cáo không có ý thức sửa chữa sai lầm và tự cải tạo bản thân, thể hiện bị cáo nhân thân xấu. Hội đồng xét xử cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo L.

[6] Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng cần thiết phải xử lý các bị cáo một cách nghiêm minh, với mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện; buộc bị cáo Chu Văn L phải chấp hành hình phạt tại Trại giam để cải tạo giáo dục bị cáo, đồng thời góp phần răn đe, phòng ngừa tội phạm trong giai đoạn hiện nay.

Đối với các bị cáo Lê Thị Ngọc B, Đỗ Thị VA, Nguyễn Thị N, Đoàn Thị P, Hoàng Văn C, Lò Thị X, Hoàng Thị Ch và Chu Thị Thanh H, Hội đồng xét xử căn cứ đề nghị của Viện kiểm sát áp dụng Điều 35 của Bộ luật Hình sự để phạt tiền đối với các bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng, nhân đạo của Đảng và Nhà nước đối với người phạm tội thành khẩn khai báo; có nhiều tình tiết giảm nhẹ; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, nhưng cũng cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo L là lao động tự do, không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[8] Về việc thu lợi bất chính từ hành vi đánh bạc:

- Số tiền đánh bạc của bị cáo Lê Thị Ngọc B ngày 16/10/2022 là 122.747.000 đồng, trong đó Bích đã số tiền nhận thực tế là 4.500.000 đồng của Ngô Đức T và 1.907.000 đồng của khách vãng lai; B không được hưởng lợi từ việc đánh bạc mà thua 4.991.000 đồng; các Thư ký và H chỉ mới chuyển bảng mà chưa thanh toán tiền với B.

- Số tiền mà các bị cáo đã ghi lô, đề cho khách vãng lai ngày 16/10/2022 nhưng chưa chuyển cho B, VA, gồm: Đoàn Thị P 14.115.000 đồng; Nguyễn Thị N số tiền 12.980.000 đồng (xác nhận Nguyễn Thị N đã nộp số tiền trên theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0000171 ngày 30/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ); Chu Văn L 7.655.000 đồng; Hoàng Thị Ch 3.461.000 đồng; Lò Thị X 4.388.000 đồng; Hoàng Văn C 7.010.000 đồng. Đây là tiền thu lợi bất chính mà có cần tịch thu để nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền đánh bạc của VA là 37.085.000 đồng. Tuy nhiên, các thư kí là B, L mới chỉ chuyển bảng số lô, số đề nhưng chưa chuyển tiền cho VA nên xác định VA chưa được hưởng lợi từ hành vi đánh bạc.

[9] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

- Đối với 01 chiếc bút màu đen, 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong. Đây là công cụ mà dùng vào việc thực hiện tội phạm và không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Đối với 09 chiếc điện thoại di động bị thu giữ, xác định có 08 chiếc các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm nên cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự gồm:

Lê Thị Ngọc B 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng; Chu Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55; Chu Thị Thanh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro; Hoàng Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A15; Hoàng Thị Ch 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu

Sam Sung Galaxy A038; Nguyễn Thị N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng; Lò Thị X 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng hồng; Ngô Đức T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen;

- Đối với chiếc điện thoại di động Iphone 12 Promax thu giữ của Lê Thị Ngọc B không liên quan đến tội phạm, cần trả lại cho bị cáo.

- Đối với số tiền 45.000.000 đồng thu giữ của Lê Thị Ngọc B, xác định có 6.407.000 đồng là tiền do phạm tội mà có (ghi lô, đề) cần tịch thu để nộp ngân sách Nhà nước, còn lại 38.593.000 đồng không liên quan đến tội phạm cần trả lại cho Bích.

[10] Các đối tượng và hành vi khác:

Trong vụ án này có Ngô Đức T, Nguyễn Tiến C mua số lô, số đề của Lê Thị Ngọc B và Chu Văn L vào ngày 16/10/2022. Hành vi bị phát hiện trước khi có kết quả mở thưởng xổ số kiến thiết Miền Bắc, với số tiền dùng đánh dưới 5.000.000 đồng, chưa bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc; chưa bị kết án về các tội quy định tại điều 321 và 322 Bộ luật hình sự. Do đó hành vi của T và C là không phạm tội. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính đối với T và C về hành vi Đánh bạc là đúng quy định pháp luật.

[11] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lê Thị Ngọc B, Đỗ Thị VA, Nguyễn Thị N và Đoàn Thị P, Chu Văn L, Lò Thị X, Hoàng Văn C, Hoàng Thị Ch và Chu Thị Thanh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thị Ngọc B, Đỗ Thị VA, Nguyễn Thị N và Đoàn Thị P phạm tội "Tổ chức Đánh bạc".

Các bị cáo Chu Văn L, Lò Thị X, Hoàng Văn C, Hoàng Thị Ch và Chu Thị Thanh H phạm tội "Đánh bạc".

[2] Về hình phạt:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Chu Văn L 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 36, Điều 55, Điều 56 của Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt chung của Bản án số 12/2022/HSST ngày 29/4/2022 của Tòa án nhân dân thị xã Nghĩa Lộ đã xử phạt bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ thu nhập 1.000.000 đồng/tháng x 12 tháng = 12.000.000đồng. Tính đến ngày xét xử (14/4/2023) bị cáo đã chấp hành xong việc khấu trừ thu nhập; hình phạt cải tạo không giam giữ đã chấp hành được 11 tháng 15 ngày của bản án trên, nên còn phải chấp

hành 15 ngày : 3 = 5 ngày tù. Hình phạt chung cho cả hai bản án là **06** tháng **05** ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày tự nguyện hoặc bắt thi hành án.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; các điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Lê Thị Ngọc B số tiền 100.000.000 đồng *(một trăm triệu đồng).*

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Đỗ Thị Vân A số tiền 70.000.000 đồng *(bảy mươi triệu đồng)*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Nguyễn Thị N số tiền 60.000.000 đồng *(sáu mươi triệu đồng)*.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 35 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt tiền bị cáo Đoàn Thị P số tiền 60.000.000 đồng *(sáu mươi triệu đồng)*.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự:

+ Xử phạt bị cáo Chu Thị Thanh H số tiền 40 triệu đồng *(bốn mươi triệu đồng)*.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Văn C số tiền 30 triệu đồng *(ba mươi triệu đồng)*.

+ Xử phạt bị cáo Lò Thị X số tiền 20 triệu đồng *(hai mươi triệu đồng)*.

+ Xử phạt tiền bị cáo Hoàng Thị Ch số tiền 20 triệu đồng *(hai mươi triệu đồng)*.

[3] Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, b khoản 2; khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự .

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bút màu đen; 02 vỏ phong bì đã mở niêm phong;

- Tịch thu của Lê Thị Ngọc Bích 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5 màu trắng và số tiền 6.407.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu của bị cáo Chu Văn L 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A55; Chu Thị Thanh H 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro; Hoàng Văn C 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; Hoàng Thị Ch 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam Sung Galaxy A038; Nguyễn Thị N 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu hồng; Lò Thị X 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S Plus màu trắng hồng; Ngô Đức T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA 105 màu đen để nộp ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu của Đoàn Thị P số tiền 14.115.000 đồng; Nguyễn Thị N số tiền 12.980.000 đồng (xác nhận bị cáo N đã nộp theo Biên lai thu tiền số AA/2022/0000171 ngày 30/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ); Chu Văn L số tiền 7.655.000 đồng; Hoàng Thị Ch số tiền 3.461.000 đồng; Lò Thị X số tiền 4.388.000 đồng; Hoàng Văn C số tiền 7.010.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

- Trả lại cho Lê Thị Ngọc B số tiền 38.593.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 17/02/2023 giữa Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Nghĩa Lộ và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Nghĩa Lộ).

[4] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng, án phí, lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lê Thị Ngọc B, Đỗ Thị Vân A, Nguyễn Thị N và Đoàn Thị P, Chu Văn L, Lò Thị X, Hoàng Văn C, Hoàng Thị Ch và Chu Thị Thanh H, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng)* án phí Hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

- Ông Ngô Đức T có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND TX Nghĩa Lộ;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- THA hình sự;
- CCTHADS TX Nghĩa Lộ;
- CATX Nghĩa Lộ;
- Bị cáo (09);
- Người tham gia tố tụng khác;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
-UBND xã, phường nơi các bị cáo ĐKHKTT (Thông báo);
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Hoàng Thị Phú